

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-DS ngày 04/01/2022 về việc “Chia tài sản chung”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*\* Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1967

Địa chỉ: Thôn 2, xã NS, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa.

*\* Bị đơn:* Ông Nguyễn Thành P - Sinh năm: 1967

Địa chỉ: Tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Ngô Văn L - Sinh năm: 1950

Địa chỉ: Tổ dân phố PH, phường CP, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Nguyễn Khắc H - Sinh năm: 1960

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã XQ2, huyện ĐX, tỉnh Phú Yên.

- Bà Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Thị B - Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Xác định tài sản chung chưa chia của ông Ngô Văn L, ông Nguyễn Khắc H, ông Nguyễn Thành P, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị B theo Biên bản phân chia thừa kế ngày 01/6/2004 là: Thửa đất số 67, tờ bản đồ 119,

diện tích: 1473,6m<sup>2</sup> tọa lạc tại tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa và thửa đất số 96, tờ bản đồ số 120, diện tích: 370m<sup>2</sup> tọa lạc tại tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Nguồn gốc quyền sử dụng đất là của cụ Nguyễn T (chết ngày 01/9/2002) và cụ Phạm Thị T (chết ngày 19/3/2002) để thừa kế lại cho các con là ông Ngô Văn L, ông Nguyễn Khắc H, ông Nguyễn Thành P, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị B.

## 2.2. Các đương sự thống nhất phân chia tài sản chung cụ thể như sau:

\* Đối với thửa đất số 67, tờ bản đồ 119, diện tích: 1473,6m<sup>2</sup> tọa lạc tại tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 220547, số vào sổ cấp GCN: CS14259 ngày 29/11/2021):

- Chia ông Nguyễn Thành P 267,5m<sup>2</sup>, thửa đất số 67, tờ bản đồ 119 tọa lạc tại tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa, ký hiệu A theo Sơ đồ thửa đất ngày 14/4/2022 của Công ty TNHH Xây dựng Thanh Quang KH (có bản vẽ kèm theo). Ông Nguyễn Thành P được toàn quyền sử dụng diện tích đất trên và liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính hoặc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

- Chia cho ông Ngô Văn L, ông Nguyễn Khắc H, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị B cùng sử dụng 1206,1m<sup>2</sup>, thửa đất số 67, tờ bản đồ 119 tọa lạc tại tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa, ký hiệu B theo Sơ đồ thửa đất ngày 14/4/2022 của Công ty TNHH Xây dựng Thanh Quang KH (có bản vẽ kèm theo). Ông Ngô Văn L, ông Nguyễn Khắc H, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị B được toàn quyền sử dụng diện tích đất trên và cùng đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Giao cho ông Nguyễn Văn H liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính hoặc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

\* Đối với thửa đất số 96, tờ bản đồ số 120, diện tích: 370m<sup>2</sup> tọa lạc tại tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 695367, số vào sổ cấp GCN: CS10833 ngày 24/5/2019): Ông Nguyễn Thành P, ông Ngô Văn L, ông Nguyễn Khắc H, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị B cùng sử dụng thửa đất số 96, tờ bản đồ số 120, diện tích: 370m<sup>2</sup> tọa lạc tại tổ dân phố HP, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa, trên đất có 01 (một) nhà cấp 4 diện tích 63m<sup>2</sup> (kết cấu: Tường xây gạch, mái tôn, nền lát gạch men) theo Sơ đồ thửa đất ngày 14/4/2022 của Công ty TNHH Xây dựng Thanh Quang KH (có bản vẽ kèm theo). Ông Nguyễn Thành P, ông Ngô Văn L, ông Nguyễn Khắc H, ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị B được toàn quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Giao cho ông Nguyễn Văn H liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính hoặc

cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

2.3. Các đương sự không yêu cầu chia tài sản chung, chia thừa kế tài sản nào khác. Các đương sự không yêu cầu chia nhà ở, tài sản gắn liền với đất nào khác trên 02 (hai) thửa đất nêu trên.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.204.500 đồng (Bốn triệu hai trăm không bốn nghìn năm trăm đồng) nhưng được trừ số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006739 ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Ông Nguyễn Văn H còn phải chịu 1.704.500 đồng (Một triệu bảy trăm không bốn nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

\* Quy định chung:

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Chi cục THADS thành phố Cam Ranh;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Huy Hoàng**